|  |  |
| --- | --- |
| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN |  CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| TỈNH HÀ TĨNHSố: 70/BC-HĐND | Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 7 năm 2017* |
|  |  |
|  |  |

#### BÁO CÁO THẨM TRA

**Tờ trình về việc Quy định mức thu học phí**

**trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017 - 2018**

**đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 43/TB-HĐND ngày 16/6/2017, Ban văn hóa - xã hội đã tiến hành thẩm tra Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, kết quả thẩm tra như sau:

1. Về căn cứ pháp lý

- Việc Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh được căn cứ theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021([[1]](#footnote-1)) và Thông tư số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động, Thuơng binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, là đảm bảo về mặt pháp lý và đúng thẩm quyền.

- Về quy trình xây dựng Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định; được các cơ quan thẩm định theo đúng trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Về nội dung quy định mức thu**

Ban văn hóa - xã hội cơ bản nhất trí và xin làm rõ thêm một số nội dung như sau:

2.1. Về mức thu học phí đối với các chương trình giáo dục đại trà cấp học mầm non và phổ thông công lập năm học 2016 - 2017

- Việc quy định mức thu phân theo từng vùng, từng cấp học phù hợp với quy định và thực tế về chi phí trang trải ở các cấp học, điều kiện kinh tế của từng địa bàn dân cư. Mức thu học phí tăng so với mức thu cũ, nhưng không quá cao (tăng bình quân ở các vùng thành thị, nông thôn, miền núi từ 13 - 26%), thấp hơn mức trần được đưa ra trong khung học phí mới của Chính phủ quy định.

- Bên cạnh việc thu học phí, nhà nước đã có các chính sách không thu học phí, chính sách miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển...

2.2. Về mức thu học phí đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục công lập chưa đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư

Mức thu học phí được xác định theo nguyên tắc và mức trần quy định tại Nghị định 86/2015/NĐ-CP, trên cơ sở xem xét chi phí thực tế/học sinh/tháng cho từng nhóm ngành, trình độ đào tạo và có sự cân đối giữa hỗ trợ của ngân sách nhà nước và đóng góp của người học.

So với mức thu học phí hiện tại, năm học 2017-2018 tăng từ 36 - 76% và đến năm học 2020-2021 tăng 144 - 305%. Riêng đối với các trường nghề theo quy định mới áp dụng khung học phí chung với các trường trung cấp, cao đẳng khác nên mức thu có tăng cao hơn (trước đây, Nghị định số 49/2011/CP-CP quy định mức thu học phí riêng đối với trung cấp nghề và cao đẳng nghề).

Việc xác định mức thu tăng dần hàng năm sẽ thực hiện lộ trình giảm dần bao cấp của Nhà nước, tiến tới tự chủ về tài chính của các đơn vị giáo dục nghề nghiệp.

**3. Từ các ý kiến thẩm tra nêu trên, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất:**

(1). Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

(2). Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo và chính quyền các cấp làm tốt công tác thông tin tuyên truyền về mức thu học phí mới; thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối t ượng được miễn, giảm, được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh các đơn vị trường học có các khoản thu trái quy định của nhà nước; giám sát, quản lý chặt chẽ các khoản thu tự nguyện, công tác thu, chi tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TT HĐND tỉnh (để báo cáo);- UBND tỉnh (để tiếp thu, hoàn thiện);- Đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu tham dự Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khoá XVII;- TTTT (đăng tải lên Website);- Lưu: VT, PTH-VX1Gửi bản giấy và điện tử | **TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI****TRƯỞNG BAN****Đoàn Đình Anh** |

1. () Tại Khoản 3, Điều 4, Nghị định 86/2015/NĐ-CP quy định: căn cứ vào khung thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông do Chính phủ quy định, HĐND tỉnh quy định mức thu học phí cụ thể hàng năm phù hợp với thực tế của các vùng trên địa bàn của mình và tại Khoản 6, Điều 5, quy định: HĐND tỉnh quyết định mức thu học phí cụ thể đối với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của địa phương. [↑](#footnote-ref-1)